

Ngày 26 tháng 5 năm 2020

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hôi thẩm nhân dân: Bà Chu Thi Oanh

Ông Đào Văn Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Bích Thảo - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/ HSST, ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/ HSST- QĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Ho và tên: **NGUYỄN VĂN A**, sinh năm 1979

Nơi thường trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1944 và bà: Nguyễn Thị U, sinh năm: 1952. Gia đình có 06 anh, em, bị cáo là con thứ ba, có vợ là: Vũ Thị U, sinh năm: 1980, chưa có con.

Tiền án; Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Tại bản án số 114/2013/HSST ngày 12/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình xử phạt Nguyễn Văn A 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *Đánh bạc*. Ngày 13/03/2018 đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 19/6/2017 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 72/QĐ-CCTHADS đối với khoản tiền phạt số tiền 4.000.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **ĐOÀN VĂN S**, sinh năm 1981

Nơi thường trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Văn T, sinh năm 1952 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1954. Gia đình có 05 anh, em, bị cáo là con thứ tư, có vợ là: Đồng Thị N, sinh năm: 1981 và 02 con: con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1976

Nơi thường trú: Tổ dân phố G, Thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/01/2020 Tổ công tác Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Công an thị trấn Hương Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố T, thị trấn H, huyện P thì phát hiện 02 người đàn ông có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu cho kiểm tra. Hai người đàn ông tự khai tên là Nguyễn Văn A (sinh năm 1979) và Đoàn Văn S (sinh năm 1981) cùng trú tại xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đồng thời A tự giác giao nộp từ túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. Theo A khai là ma túy Heroine do S đưa cho. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A và S, thu giữ vật chứng niêm phong ký hiệu A theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, cũ đã qua sử dụng của Đoàn Văn S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, cũ đã qua sử dụng của Nguyễn Văn A (niêm phong 02 chiếc điện thoại trên cho vào bì thư ký hiệu B).

Ngày 22/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình, thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở, đồ vật xung quanh nhà ở của

Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S cùng trú tại xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả: Khi đến nhà A thì được ông Nguyễn Văn T là bố đẻ của A cho biết hiện A có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương, nhưng A đi làm ăn xa đã lâu không về nhà. Do đó, không thực hiện được lệnh khám xét. Quá trình khám xét nhà S thì không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 21/01/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S có tổng khối lượng 0,121 gam. Lấy toàn bộ niêm phong ký hiệu A1 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 258/KL-KTHHS ngày 29/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng bên trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại: Heroine, khối lượng: 0,121 gam.

Hồi 10 giờ ngày 07/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình tiến hành mở niêm phong bì thư (ký hiệu B), kiểm tra 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S nhưng do không bật được nguồn nên không kiểm tra được các nội dung bên trong.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/01/2020, do đều là những người nghiện ma túy nên A gọi điện rủ S đi mua ma túy về để sử dụng chung. S đồng ý sau đó A và S mỗi người góp 100.000 đồng, A đưa tiền cho S cầm rồi cả hai đi xe ôm đến khu vực xã K, huyện P để tìm mua ma túy. Đến nơi, A đứng đợi còn S cầm tiền đi gặp một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ và mua được của người này 01 gói ma túy Heroine được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong, cả hai đi đến khu đất trống thuộc khu vực N, tổ dân phố T, thị trấn H, huyện P. Tại đây, S đưa cho A gói ma túy vừa mua được để cả hai cùng sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai của Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan CSĐT đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-PB, ngày 19/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn A và

Đoàn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 24 đến 30 tháng tù; bị cáo Đoàn Văn S từ 15 đến 18 tháng tù.

Không phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa chất Hêrôin được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ những tài sản sau: 01 (Một) bì niêm phong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 màu xanh đen đã qua sử dụng của bị cáo Đoàn Văn S; 01 (Một) bì niêm phong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A71K màu hồng đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn A.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 21/01/2020, tại khu vực tổ dân phố T, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái

Nguyễn, Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S đều là những người nghiện chất ma túy và đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,121 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Hội đồng xét xử kết luận, hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...

c) Hêrôin ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2....”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo đều được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, đánh giá khi lượng hình, có một mức án tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do từng bị cáo gây ra

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc các bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa chất Hêrôin được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước những tài sản liên quan đến tội phạm gồm: 01 (Một) bì niêm phong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 màu xanh đen đã qua sử dụng của bị cáo Đoàn Văn S; 01 (Một) bì niêm phong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A71K màu hồng đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn A.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình).

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7]. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S, mỗi bị cáo với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cần buộc các bị cáo phải chịu một khoản án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9]. Thông báo quyền kháng cáo cho các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S;

- Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt

Nguyễn Văn A **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2020.

Đoàn Văn S **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2020.

3. Ra Quyết định tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn A và Đoàn Văn S, mỗi bị cáo với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa chất Hêrôin được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước những tài sản liên quan đến tội phạm gồm:

01 (Một) bì niêm phong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 8110 màu xanh đen đã qua sử dụng của bị cáo Đoàn Văn S;

01 (Một) bì niêm phong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A71K màu hồng đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn A.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn A, Đoàn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn A, Đoàn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Phú Bình;
- Cơ quan điều tra CA huyện Phú Bình;
- CQTHAHS Công an huyện Phú Bình;
- CC T.H.A DS huyện Phú Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ích Yên

